

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2019/HS-PT
Ngày: 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình;

Bà Nguyễn Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2019/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Hà Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 95/2019/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hà Văn B (Bị), sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp LH, xã LN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Hà Thị N, sinh năm 1959; có vợ là Phạm Thị Thái V, sinh năm 1990; con có 01 người sinh năm 2011; tiền sự: Không; có 02 tiền án: Ngày 07-4-2015, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Z xử phạt bị cáo Hà Văn B 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 05-11-2016, bị cáo chấp hành hình phạt tù xong. Ngày 20-6-2017, Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Hà Văn B 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 21-02-2019, bị cáo chấp hành hình phạt tù xong. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-6-2019 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, còn có bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa

án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h ngày 10/6/2019, H (bạn bè quen biết gặp ở Casino Campuchia, không rõ họ tên, địa chỉ) điện thoại hẹn bị cáo Hà Văn B gặp tại quán cà phê Hoa Trâm, thuộc ấp G, xã H, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, H rủ bị cáo đi trộm xe, bị cáo đồng ý. H điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen (không rõ biển số) chở bị cáo đi đến khu vực bờ sông Vàm Cỏ Đông, bị cáo và H thấy xe mô tô hiệu Wave Alpha màu trắng biển số 70F1-308.97 của bà Nguyễn Thị Ngọc T, không có người trông coi, H dừng xe lại cho bị cáo dùng cây đoản bẻ khóa lấy xe. Lúc đó, anh Nguyễn Nhật T làm ruộng gần đó phát hiện nên điện thoại báo cho ông Huỳnh Công T1 chốt chặn ở đoạn đường chạy ra. Khi bị cáo và H chạy ngang quán, ông T1 và anh Nguyễn Tấn T2, điều khiển xe mô tô đuổi theo đến Quốc lộ 22B thì H chạy về hướng thị trấn GD, còn bị cáo chạy về hướng xã TĐ, anh T đuổi theo H nhưng không đuổi kịp, còn ông Tập đuổi theo bị cáo, vừa đuổi vừa la lên “cướp... cướp”, anh Nguyễn Văn K đang đi trên đường thấy nên đuổi theo. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Bến Mương, xã TĐ, huyện GD, bị cáo va chạm với xe mô tô biển số 51X5-0258 do anh Nguyễn Trọng Ngh, điều khiển chạy cùng chiều phía trước làm B và Ngh ngã xuống đường và được người dân đưa đến Trung tâm y tế Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh cấp cứu.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 62/KL-HĐ ngày 11/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 70F1-308.97, màu trắng, đã qua sử dụng, có giá trị là 12.200.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 95/2019/HS-ST ngày 30-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn B 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10-6-2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không cung cấp tình tiết mới, giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 10/6/2019, tại khu vực ấp G, xã H, huyện GD, tỉnh Tây Ninh, lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chị Nguyễn Thị Ngọc T, bị cáo Hà Văn B và đối tượng tên H (không rõ nhân thân, địa chỉ) đã lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 70F1-30897 trị giá 12.200.000 đồng. Bị cáo B đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã tái phạm, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đã 02 lần bị xử lý hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2015 và 2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2019, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, đến tháng 6/2019 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, nhiều lần xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lười lao động. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt 04 (bốn) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết mới, mức án đã xử là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn B (Bụi).

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 95/2019/HS-ST ngày 30-9-2019 của Toà án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn B 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10-6-2019.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo B (Bụi) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1. TANDTC. tại Hà Nội;
- VKSND. TTN;
- TAND huyện GD;
- Công an huyện GD;
- Chi cục THADS huyện GD;
- VKSND huyện GD;
- Phòng PV27. CATN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thu Trang